

THỜI GIAN BIỂU NĂM HỌC 2024-2025

1. Nhà trẻ:

MÙA HÈ			MÙA ĐÔNG		
Thời gian	Số phút	Hoạt động	Thời gian	Số phút	Hoạt động
7h00 - 8h00	60	Đón trẻ	7h15 - 8h15	60	Đón trẻ
8h00 - 10h00	120	Chơi - tập	8h15 - 10h15	120	Chơi - tập
10h00 - 11h00	60	Ăn chính	10h15 - 11h15	60	Ăn chính
11h00 - 13h30	150	Ngủ	11h15 - 13h45	150	Ngủ
13h30 - 14h00	30	Ăn phụ	13h45 - 14h15	30	Ăn phụ
14h00 - 15h00	60	Chơi - tập	14h15 - 15h15	60	Chơi - tập
15h00 - 16h00	60	Ăn chính	15h15 - 16h05	50	Ăn chính
16h00 - 17h00	60	Chơi/Trả trẻ	16h05 - 17h05	60	Chơi/Trả trẻ

2. Mẫu giáo:

MÙA HÈ		MÙA ĐÔNG	
Thời gian	Hoạt động	Thời gian	Hoạt động
6h45' - 8h00'	Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	7h00' - 8h15'	Đón trẻ, chơi, thể dục sáng
8h00' - 8h40'	Học	8h15' - 8h55'	Học
8h40' - 9h30'	Chơi, hoạt động ở các góc	8h55' - 9h45'	Chơi, hoạt động ở các góc
9h30' - 10h10'	Chơi ngoài trời	9h45' - 10h25'	Chơi ngoài trời
10h10' - 11h10p	Ăn bữa chính	10h25' - 11h35p	Ăn bữa chính
11h10' - 13h40'	Ngủ	11h35' - 13h55'	Ngủ
13h40' - 14h10'	Ăn bữa phụ	13h55' - 14h25'	Ăn bữa phụ
14h10' - 15h30'	Chơi, hoạt động theo ý thích	14h25' - 15h45'	Chơi, hoạt động theo ý thích
15h30' - 16h40'	Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	15h45' - 16h55'	Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị May

